

Số: *150* /Tr-BCA-C07

Hà Nội, ngày *31* tháng *3* năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
(Tài liệu phục vụ thẩm định của Bộ Tư pháp)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công an kính trình dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH)

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Ngày 09/11/2022, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 27-NQ-TW), trong đó, đề ra một số các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm như: “Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán” (Mục 2 Phần III của Nghị quyết); “tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững” (Mục 3 Phần IV của Nghị quyết); “xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, khoa học, trong sạch, công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với ba trụ cột chính: Tổ chức bộ máy; công vụ, công chức; hành chính điện tử và chuyển đổi số. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, cản trở cạnh tranh lành mạnh; áp dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; xây dựng nền kinh tế số, chính phủ số, xã hội số” (Mục 6 Phần IV Nghị quyết)... Để thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nêu trên, Bộ Công an thấy rằng, ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH theo hướng sửa đổi các quy định không còn phù hợp, bổ sung các quy định mới phù hợp với Luật PCCC và CNCH, tăng mức tiền phạt bảo đảm tính răn đe, nghiêm minh của pháp luật; thống nhất các quy định trong hệ thống pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính, kịp thời đáp ứng những yêu cầu trong áp dụng các công

nghệ vào thủ tục xử phạt vi phạm hành chính nhằm đơn giản hoá thủ tục hành chính, xây dựng nền kinh tế số, chính phủ số, xã hội số là rất cần thiết.

1.2. Cơ sở pháp lý

Ngày 24/6/2023, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 101/2023/QH15 của kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, trong đó giao Chính phủ có trách nhiệm: “Tổ chức rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là pháp luật về đầu thầu, đấu giá, quy hoạch, đầu tư công, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, ngân sách nhà nước, tài chính công, hợp tác công tư, xã hội hóa các dịch vụ công, đầu tư, môi trường, xây dựng, kinh doanh bất động sản, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, chứng khoán, trái phiếu, doanh nghiệp, giám định, định giá và các lĩnh vực khác đã được các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án kiến nghị, đề xuất hoặc có nhiều vướng mắc được các địa phương, người dân, doanh nghiệp kiến nghị; phát hiện, xác định cụ thể những quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật và văn bản dưới luật có liên quan, báo cáo Quốc hội kết quả rà soát tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; kịp thời chỉ đạo sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản dưới luật không còn phù hợp hoặc kiến nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các luật, nghị quyết có liên quan”.

Ngày 29/11/2024, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 8 đã thông qua Luật PCCC và CNCH, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 với nhiều quy định của pháp luật về PCCC và CNCH được điều chỉnh, thay đổi so với hiện hành.

Ngày 25/01/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 235/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật PCCC và CNCH, trong đó Bộ Công an được giao xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH, trình Chính phủ trước ngày 15/4/2025.

2. Cơ sở thực tiễn

Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình được ban hành đã góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tạo hành lang pháp lý hữu hiệu để đảm bảo công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; đồng thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thi hành xử phạt vi phạm trong lĩnh vực PCCC và CNCH quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, Bộ Công an nhận được nhiều kiến nghị của cử tri và bộ, ngành, địa phương phản ánh một số vướng mắc, bất cập lớn, cụ thể là:

- Về đối tượng xử phạt vi phạm hành chính: Đối tượng xử phạt vi phạm hành chính được xác định trong Nghị định số 144/2021/NĐ-CP còn chưa bao quát hết các tổ chức có thể là chủ thể thực hiện hành vi vi phạm trong lĩnh vực an ninh, trật tự như: Ban quản trị, Ban quản lý nhà chung cư, các tổ chức đảng, tổ chức tôn giáo...

- Về xác định hành vi vi phạm: Điều 6 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP xác định phải chuyên hành vi đồng thời được quy định trong Bộ luật Hình sự cho cơ quan điều tra trong khi chưa cần nói rõ vụ việc có dấu hiệu tội phạm hay không. Vấn đề này chưa phù hợp với Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về mức phạt, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả:

Một số hành vi vi phạm hành chính còn thiếu biện pháp khắc phục hậu quả và có mức phạt thấp chưa có tính răn đe, phòng ngừa vi phạm; dẫn đến tình trạng một số tổ chức, cá nhân hiện đang tồn tại tâm lý là chấp nhận nộp phạt vi phạm hành chính vẫn có lợi hơn so với việc chấp hành đúng quy định của pháp luật hoặc vẫn có tư tưởng xem nhẹ sai phạm đó. Điển hình như: các hành vi vi phạm quy định trong việc ban hành và thực hiện nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về PCCC và CNCH, hành vi vi phạm liên quan đến trang bị, lắp đặt, sử dụng, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH; hành vi vi phạm không hành lập và duy trì đội PCCC và CNCH cơ sở, đội PCCC và CNCH chuyên ngành, hành vi liên quan đến cháy lan, hành vi liên quan đến thoát nạn, hành vi liên quan đến không tự kiểm tra về PCCC...

Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP không quy định biện pháp khắc phục hậu quả “buộc thực hiện việc thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy” đã được quy định tại khoản 6 Điều 38 dẫn đến còn nhiều cách hiểu khác nhau trong việc xác định thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.

- Về thẩm quyền xử phạt:

Điều 76 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP về thẩm quyền xử phạt của Thanh tra chưa quy định thẩm quyền xử phạt đối với “các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt” được quy định tại Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Khoản 5 Điều 78 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP không quy định thẩm quyền xử phạt cho lực lượng Cảnh sát biển đối với một số hành vi thường xuyên xảy ra trên biển, thuộc chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát biển theo quy định của Bộ luật Hình sự, Luật Tố tụng Hình sự và Luật Xử lý vi phạm hành chính như: Các hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống tệ nạn xã hội quy định tại Mục 2 Chương II và hành vi vi phạm quy định trong vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy nổ quy định tại Điều 34...

- Về những quy định mới tại Luật PCCC và CNCH hiện nay không còn phù hợp:

+ Tại Điều 30 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đối với các hành vi liên quan đến việc không chấp hành quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, nội dung này đã được bãi bỏ tại Luật PCCC và CNCH.

+ Tại Điều 48 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đối với hành vi liên quan đến việc kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy, nội dung này đã được bãi bỏ tại Luật PCCC và CNCH.

Bên cạnh đó, quản lý nhà nước đối với lĩnh vực PCCC và CNCH có phạm vi điều chỉnh, đối tượng rộng, bao trùm tất cả các mặt của đời sống, kinh tế, xã hội. Do vậy, thường xuyên phải cập nhật, bổ sung các quy định của pháp luật, của tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC và CNCH để phù hợp với tình hình phát triển của khoa học kỹ thuật, xu thế hội nhập của quốc tế. Do đó, các quy định về chế tài xử phạt phải thường xuyên bổ sung, cập nhật để thực hiện đồng bộ, thống nhất trong quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC và CNCH. Nếu quy định ở Nghị định chung xử phạt của nhiều lĩnh vực (*hiện nay đang quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP*) thì sẽ không kịp thời tiến hành sơ kết, tổng kết, chỉnh sửa bổ sung các quy định mới.

Vì vậy, để đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật, bảo đảm tính khả thi, tăng cường răn đe, giáo dục cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính, kịp thời trong việc sửa đổi, bổ sung các chính sách mới thì việc ban hành “Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH” quy định riêng về xử phạt cho lĩnh vực PCCC và CNCH là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành nghị định

Bảo đảm sự phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật PCCC và CNCH; đồng thời, bảo đảm tính thống nhất của Nghị định trong hệ thống các văn bản pháp luật có liên quan và phù hợp với các Điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Thể chế hoá quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội nói chung, bảo đảm an toàn PCCC và CNCH nói riêng nhằm góp phần tạo môi trường an toàn, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế.

Bảo đảm việc xử phạt nghiêm minh, có tính khả thi, phù hợp với thực tế, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân theo quy định của Hiến pháp năm 2013.

2. Quan điểm xây dựng dự án nghị định

Việc xây dựng Nghị định phải được tiến hành trên cơ sở tổng kết, khảo sát đầy đủ, toàn diện về việc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH ở nước ta trong những năm qua; kế thừa, phát huy những quy định, những kinh nghiệm tốt, khắc phục triệt để những vấn đề còn bất cập, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ và bổ sung các hành vi vi phạm mới theo quy định của Luật PCCC và CNCH để hoàn thiện hành lang pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng các quy định của pháp luật trong thực tiễn.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH bao gồm: hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH.

Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước khác liên quan đến lĩnh vực PCCC và CNCH mà không quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định tại các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đó để xử phạt.

Đối với trường hợp có hành vi vi phạm trong lĩnh vực PCCC và CNCH quy định khác nhau giữa Nghị định này và Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp thì thực hiện theo quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam; cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH trong phạm vi lãnh thổ, vùng nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trên tàu bay mang quốc tịch Việt Nam, tàu biển mang cờ quốc tịch Việt Nam.

2. Tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm:

a) Tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp gồm: Doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh và các đơn vị phụ thuộc doanh nghiệp;

b) Tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của Luật Hợp tác xã gồm: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và các đơn vị phụ thuộc Hợp tác xã;

c) Tổ chức được thành lập theo quy định của Luật Đầu tư gồm: Nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài (trừ cá nhân) và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;

d) Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

đ) Đơn vị sự nghiệp;

e) Ban Quản trị nhà chung cư;

g) Tổ chức được giao trực tiếp quản lý cơ sở theo quy định tại Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

h) Các tổ chức khác được thành lập theo quy định.

3. Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH theo quy định tại Nghị định này.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN NGHỊ ĐỊNH

Quá trình xây dựng Nghị định, Bộ Công an đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể như sau:

1. Thành lập Ban Soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự án Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH.

2. Bộ Công an đã tiến hành sơ kết 03 năm triển khai thực hiện xử phạt vi phạm trong lĩnh vực PCCC và CNCH quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP; đồng thời, rà soát các quy định của Nghị định, đối chiếu với các quy định của pháp luật và thực tiễn để bổ sung, sửa đổi những hành vi, điều chỉnh mức phạt tiền, hình thức xử phạt bổ sung, áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả trong dự thảo Nghị định cho phù hợp.

3. Tổ chức lấy ý kiến góp ý của Công an các đơn vị, địa phương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Bộ, cơ quan ngang Bộ đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định; đăng tải dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Công an để lấy ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức và Nhân dân theo quy định.

Bộ Công an đã tổng hợp, các ý kiến đóng góp để giải trình, tiếp thu chỉnh lý dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ và gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định (có bảng tổng hợp ý kiến tham gia kèm theo).

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm 04 chương và 41 Điều.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Chương I (Quy định chung) gồm 05 điều từ Điều 1 đến Điều 5, quy định về: Phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả; mức phạt và thẩm quyền xử phạt tiền trong lĩnh vực PCCC và CNCH; thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính.

2.2. Chương II (Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả) gồm 23 điều từ Điều 6 đến Điều 28, quy định về: tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật và huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; ban hành, phổ biến, niêm yết và thực hiện nội quy, biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; thành lập, tổ chức quản lý Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành; phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy; phòng cháy, chữa cháy trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; phòng cháy, chữa cháy trong lắp đặt, sử dụng điện; phòng cháy và chữa cháy trong lắp đặt, kiểm tra, bảo trì hệ thống tiếp địa, chống sét;

quản lý, bảo quản, sử dụng chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; sản xuất, kinh doanh chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; vận chuyển chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; thẩm định thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy; trang bị, lắp đặt, sử dụng, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; thông gió, chống khói; thoát nạn trong phòng cháy và chữa cháy; ngăn cháy; xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khai báo, cập nhật Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, cháy, cứu nạn, cứu hộ; lắp đặt, duy trì kết nối của thiết bị truyền tin báo cháy.

2.3. Chương III (Thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính) gồm 09 điều, từ Điều 29 đến Điều 37, quy định về: Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Công an nhân dân; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Bộ đội biên phòng; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Kiểm lâm; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Cảnh sát biển; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm; phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

2.4. Chương IV (Điều khoản thi hành) gồm 04 điều, từ Điều 38 đến Điều 41, quy định về: Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hoạt động khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ, năng lượng nguyên tử; hiệu lực thi hành; điều khoản chuyển tiếp; trách nhiệm thi hành.

3. Những điểm mới của dự thảo Nghị định so với quy định hiện hành

3.1. Điều chỉnh, bổ sung đối tượng đề phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật PCCC và CNCH và thực tiễn, cụ thể: Các đơn vị phụ thuộc Hợp tác xã (*Văn phòng, Chi nhánh hợp tác xã*); Ban Quản trị nhà chung cư, đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư; tổ chức được giao trực tiếp quản lý cơ sở, đối tượng thuê, mượn, ở nhờ nhà ở.

3.2. Điều chỉnh bãi bỏ hình thức xử phạt bổ sung “tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn” và một số biện pháp khắc phục hậu quả không phù hợp với các hành vi vi phạm tại dự thảo như: Buộc nộp lại giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ; giấy chứng nhận thẩm duyệt, văn bản thẩm duyệt, văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC; chứng chỉ hành nghề, giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC; giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung...; bổ sung thêm các biện pháp khắc phục hậu quả như: Buộc nộp lại giấy phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp giấy phép; buộc thu hồi phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy; buộc sử dụng: phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy được cấp phép lưu thông; buộc khai

báo, cập nhật thông tin của cơ sở vào Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ...

3.3. Điều chỉnh bổ sung thời điểm để tính thời hiệu phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, hành vi vi phạm hành chính đang thực hiện và hành vi vi phạm được phát hiện thông qua phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp.

3.4. Điều chỉnh, bổ sung một số hành vi vi phạm hành chính về PCCC và CNCH, cụ thể:

- Bãi bỏ 05 Điều không còn phù hợp: (1) Điều 48 Vi phạm quy định về kinh doanh dịch vụ PCCC do Luật PCCC và CNCH đã bãi bỏ quy định về kinh doanh dịch vụ PCCC; (2) Điều 50 Vi phạm quy định về phòng, chống cháy, nổ tại hộ gia đình và Điều 51 Vi phạm trong việc đề xảy ra cháy nổ do có khó khăn, bất cấp trong thực hiện (tại dự thảo đã bổ sung 01 khoản quy định về xử phạt đối với trường hợp vi phạm quy định về PCCC đề xảy ra cháy tại 11 Điều (Điều 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 18, 20, 21 và Điều 25), trong đó quy định xử phạt gấp hai lần mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm nghiêm trọng là nguyên nhân trực tiếp gây ra cháy, cháy lan, cháy lớn); (3) Điều 42 Vi phạm quy định về thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn đề phù hợp với quy định của Luật PCCC và CNCH (quy định việc Trang bị thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy; khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở); (4) Điều 44 Vi phạm quy định về trang bị, bảo quản và sử dụng phương tiện PCCC và CNCH do có khó khăn, bất cấp trong thực hiện (tại dự thảo đã bố cục thành 03 điều quy định về trang bị, sử dụng, bảo dưỡng phương tiện PCCC và CNCH).

- Bổ sung 07 Điều và 70 hành vi phù hợp theo quy định mới của Luật PCCC và CNCH: (1) bổ sung 07 Điều (Điều 19 quy định Hành vi vi phạm về lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy; Điều 20, 21 và Điều 22 quy định hành vi vi phạm về trang bị, lắp đặt, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ); Điều 23 quy định hành vi vi phạm về thông gió, chống khói; Điều 38 Sửa đổi, bổ sung khoản 71 và khoản 72 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, hoạt động khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ, năng lượng nguyên tử (trong đó bổ sung thẩm quyền xử phạt của Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC và CNCH, Trưởng phòng Cảnh sát PCCC và CNCH để phù hợp với quy định tại Điều 44 Luật PCCC và CNCH về sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy) và Điều 36 quy định về phân định thẩm quyền xử phạt của người có thẩm quyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp của quy định của Luật PCCC và CNCH (Trong đó Công an nhân dân có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH, cụ thể: có 21/23 Điều, tập trung nhóm hành vi vi phạm: (1) tuyên truyền, phổ biến, kiến thức, pháp luật và huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, CNCH; (2) thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở, Đội PCCC và CNCH chuyên ngành; (3) kiểm tra về PCCC; (4)

thẩm định thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy; (5) trang bị lắp đặt, sử dụng, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ); (2) Bổ sung 70 hành vi vi phạm tại các điều của dự thảo phù hợp theo quy định của Luật PCCC và CNCH, cụ thể: hành vi vi phạm quy định về thông tin báo cháy, sự cố, tai nạn, truyền tin báo cháy, khai báo, cập nhật cơ sở dữ liệu về phòng cháy, cháy và truyền tin báo cháy; hành vi không có giải pháp ngăn cháy đối với khu vực sạc điện cho xe động cơ điện tập trung trong nhà; hành vi để hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ có chỉ số nguy hiểm cháy, nổ vượt quá giới hạn dưới của giới hạn nồng độ bắt cháy.....

3.5. Điều chỉnh, rà soát tăng mức xử phạt các hành vi tại dự thảo để phù hợp với công tác PCCC và CNCH trong tình hình mới (nâng mức xử phạt tiền đối với một số hành vi đến 20 lần so với quy định tại Nghị định số 144, có một số hành vi phạt tiền tối đa theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, trong đó tập trung nâng mức xử phạt cao đối với một số hành vi có tính chất nghiêm trọng và có nguy cơ trực tiếp gây ra cháy nổ, không bảo đảm điều kiện để phát hiện và tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra cháy, nổ dẫn đến cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản như: (1) vi phạm trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt; (2) hành vi vi phạm liên quan đến trang bị, lắp đặt, sử dụng, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH; (3) thành lập và duy trì Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên ngành; (4) hành vi liên quan đến cháy lan; (5) hành vi liên quan đến thoát nạn; (6) hành vi liên quan đến không tự kiểm tra về PCCC...

Trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2024, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản và xử lý 269.090 trường hợp tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH là 1.079,007 tỷ đồng, trong đó 03 năm (2022-2024), các lực lượng chức năng đã xử lý 112.718 vụ vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt 512.697.957.150 đồng. Các hành vi vi phạm tập trung chủ yếu vào các nhóm: (1) trang bị, sử dụng, bảo dưỡng phương tiện thiết bị PCCC và CNCH (*không trang bị, lắp đặt, không kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện PCCC định kỳ, làm hỏng...*); (2) nội quy, quy định (*không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ nội quy, quy định về PCCC của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; không phổ biến nội quy, quy định về PCCC cho những người trong phạm vi quản lý của mình; không niêm yết tiêu lệnh, biển báo, biển cấm, biển chỉ dẫn về PCCC...*); (3) thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC (*đưa hạng mục, công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC...*); (4) tuyên truyền, huấn luyện (*không tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH; không huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH bảo đảm nội dung, thời gian theo quy định...*); (5) thoát nạn, ngăn cháy (*thiếu số lối thoát nạn hoặc làm mất tác dụng của lối thoát nạn; bố trí, để hàng hóa, vật dụng trên đường, lối thoát nạn; chèn, khóa, làm mất tác dụng của cửa đi trên lối thoát nạn, cửa đi vào buồng thang bộ; đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn chưa được lắp đặt đủ về số lượng....*).

Ngoài ra, trong 03 năm từ 2022 – 2024 trên cả nước xảy ra 10.786 vụ cháy, làm chết 356 người, làm bị thương 284 người, về tài sản ước tính sơ bộ thành tiền khoảng 2169 tỷ đồng (*về địa bàn xảy ra cháy: thành thị xảy ra 7955 vụ (chiếm 73,75%); nông thôn xảy ra 2831 vụ (chiếm 26,25%); về loại hình xảy*

ra cháy: nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh xảy ra 3700 vụ; (34,25 %); kho, cơ sở sản xuất, kinh doanh 1247 vụ (11,56 %); phương tiện giao thông xảy ra 881 vụ (8,16%); trụ sở làm việc, văn phòng, cơ quan xảy ra 91 vụ (0,84%); chợ xảy ra 67 vụ (0,6%); nhà chung cư xảy ra 150 vụ (1,3%); trung tâm thương mại, siêu thị cửa hàng bách hóa xảy ra 37 vụ (0,3%); vũ trường, bar, karaoke xảy ra 33 vụ (0,3%); loại hình khác xảy ra 4580 vụ (42,69%). Tổng hợp kết quả điều tra, xác minh giải quyết vụ cháy của lực lượng Công an nhân dân thì số vụ cháy xảy ra tại nhà dân, khu công nghiệp, nhà máy sản xuất, cơ sở dịch vụ về cơ bản đều có liên quan đến các vi phạm quy định về PCCC và CNCH như: đưa hạng mục, công trình vào sử dụng, hoạt động khi chưa có văn bản thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC; về ngăn cháy; về khoảng cách an toàn; không trang bị lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy, thiết bị chữa cháy thông dụng; trang bị không đầy đủ hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy, thiết bị chữa cháy thông dụng; thiếu số lối thoát nạn hoặc làm mất tác dụng của lối thoát nạn; bố trí, để hàng hóa, vật dụng trên đường, lối thoát nạn; chèn, khóa, làm mất tác dụng của cửa đi trên lối thoát nạn, cửa đi vào buồng thang bộ. Các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cháy, nổ xảy ra và đồng thời gián tiếp gây ra các vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản (do không có thiết bị chữa cháy ban đầu, không có hệ thống báo cháy, chữa cháy cho nên không dập tắt được ngay từ đầu các đám cháy mới phát sinh; do không bảo đảm về khoảng cách an toàn, không có vật liệu, cấu kiện chống cháy lan nên khi xảy ra cháy đám cháy phát triển và lan truyền nhanh gây khó khăn cho công tác chữa cháy; các hành vi không đủ lối thoát nạn, làm mất tác dụng của lối thoát nạn đã làm cản trở việc thoát nạn ra ngoài của con người gây ra các cái chết thương tâm). Trong đó có một số vụ cháy xảy ra do lỗi vi phạm quy định về PCCC và CNCH ra gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng về người (vụ cháy ngày 6/9/2022 tại quán karaoke An Phú, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương làm 33 người chết; vụ cháy ngày 12/9/2023 tại chung cư mini 29/70 phố Khương Hạ, quận Thanh Xuân, Hà Nội, khiến 56 người chết...).

Qua số liệu thống kê cho thấy, tình trạng vi phạm quy định về PCCC và CNCH còn phổ biến do ý thức, trách nhiệm của một bộ phận người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ phương tiện giao thông trong chấp hành quy định của pháp luật về PCCC còn chưa cao, mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP còn thấp dẫn đến một số tổ chức, cá nhân còn tình trạng chấp nhận bị xử phạt, không khắc phục vi phạm.

Đối chiếu với các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH của các nước trên thế giới và khu vực thì quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH hiện hành của Việt Nam còn thấp so với một số quốc gia (Mỹ, Nhật, Trung Quốc và Singapore), Cụ thể mức phạt đối với hành vi vi phạm: (1) về hệ thống báo cháy (mức phạt lên đến 350 triệu, cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 14 lần); (2) về hệ thống chữa cháy (mức phạt lên đến 150 triệu; cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 6 lần); (3) về duy trì lối thoát nạn (mức phạt lên đến 170 triệu, cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 11 lần); (4) hành vi không bảo trì hệ thống PCCC (mức phạt lên đến 175 triệu, cao hơn mức xử phạt tại Việt Nam là 140 lần)... Ngoài ra, các hành vi vi phạm quy định về PCCC và CNCH để xảy ra cháy gây thiệt hại về người, tài sản còn bị phạt rất nặng và phải chịu trách nhiệm hình sự.

Qua thống kê cho thấy, mức thu nhập trung bình của người dân Việt Nam từ năm 2015 đến 2024 tăng mạnh (từ 2.109 USD/người lên 4.700 USD/người), trong khi mức xử phạt tiền đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực PCCC và CNCH quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (thay thế tại Nghị định số 167/2013/NĐ-CP) gần như không thay đổi, do đó chế tài xử phạt đã không còn phù hợp với sự phát triển của xã hội, chưa đủ sức răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC và CNCH.

Dự báo, năm tiếp theo bức tranh kinh tế - xã hội nước ta sẽ có những thay đổi cơ cấu ngành nghề đa dạng được đầu tư, công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngày càng cao, tốc độ đô thị hóa ngày càng phát triển, nhiều khu công nghiệp cao, khu chế xuất, nhà cao tầng, trung tâm thương mại, chợ phát triển, nhu cầu sử dụng xăng, dầu, khí đốt, vật liệu nhẹ, dễ cháy sẽ tăng lên; đời sống người dân tăng cao, sự gia tăng về dân số, mật độ dân cư tại các khu đô thị, thành phố lớn sẽ tiếp tục là những yếu tố trực tiếp tác động đến tình hình công tác PCCC và CNCH. Trong khi đó, tác phong công nghiệp, tư tưởng sản xuất nhỏ, tác phong làm việc tự do, tùy tiện thiếu kỷ luật, kỷ cương vẫn tồn tại sẽ dẫn đến những hành vi thiếu trách nhiệm, vi phạm các quy định về PCCC và CNCH trong những năm tới vẫn chiếm tỷ lệ cao.

Căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 4 của Nghị định 118/2021/NĐ-CP, cơ quan soạn thảo đề xuất nâng mức phạt tiền đối với một số nhóm hành vi vi phạm phổ biến như trên là bảo đảm tính pháp lý, phù hợp với sự phát triển, thu nhập của người dân, phù hợp với thông lệ quốc tế và tăng tính răn đe, phòng ngừa vi phạm và quan trọng hơn là nâng cao ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, người đứng đầu cơ sở trong công tác PCCC và CNCH góp phần bảo đảm an ninh trật tự nói chung, giảm số vụ vi phạm quy định về PCCC và CNCH qua đó kiểm giảm số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

3.6. Điều chỉnh, bổ sung quy định về hình thức xử phạt bổ sung “đình chỉ hoạt động có thời hạn” đối với các hành vi có nguy cơ trực tiếp gây ra cháy, nổ (khoản 6 Điều 18, khoản 6 Điều 20, khoản 8 Điều 21, khoản 6 Điều 23, khoản 6 Điều 24, khoản 8 Điều 25).

3.7. Điều chỉnh thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính: (1) bãi bỏ thẩm quyền của Trưởng Công an huyện cho phù hợp với mô hình tổ chức mới; (2) bổ sung thẩm quyền xử phạt của Thanh tra phòng cháy, chữa cháy thuộc C07.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Về bảo đảm nguồn nhân lực

(1) Lực lượng Công an nhân dân; cơ quan chuyên môn về xây dựng, chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp là nòng cốt trong triển khai thực hiện Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH.

(2) Bố trí cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, Quân đội nhân dân và các cơ quan nhà nước khác hiện có để thực hiện công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH; đồng thời, lựa chọn cán bộ làm công tác này

phải bảo đảm phẩm chất đạo đức, có năng lực, trình độ chuyên môn và được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử phạt vi phạm hành chính.

Như vậy, việc bảo đảm nguồn nhân lực để thực hiện xử phạt là trên cơ sở nguồn nhân lực hiện có và không phải bổ sung, phát sinh nguồn nhân lực mới.

2. Về bảo đảm nguồn tài chính

Nguồn tài chính được bố trí từ chi thường xuyên của ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, gồm: Biên soạn tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ và nhân dân; biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ Công an các đơn vị, địa phương. Việc sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, nội dung, chế độ, định mức chi theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH, Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo: dự thảo Nghị định; báo cáo kết quả 03 năm triển khai quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến xây dựng Nghị định; báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Công an).

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (để báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- V01; V03;
- Lưu: VT, C07(P3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trung tướng Lê Văn Tuyền